

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nợ vay: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh T thỏa thuận, anh T phải trả số vàng đã vay của chị L là 03 (ba) chỉ vàng 9999, quy đổi bằng tiền là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Anh T đã trả được 4.000.000đ (bốn triệu đồng), số tiền còn lại anh T phải trả cho chị L là 11.000.000đ (mười một triệu đồng), thời hạn trả vào ngày 21/03/2021.

Đến hạn trả nợ, anh T chưa thi hành, chị L có đơn yêu cầu thi hành án, anh T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án. Khoản tiền lãi chậm thi hành án được tính bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh T thỏa thuận, chị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 275.000đ (hai trăm bảy mươi lăm nghìn

đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 412.500đ (bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0009268 ngày 10/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Trả lại cho chị L 137.500đ (một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đào Văn Nam**